TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 466/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Nhịn

2. Ông Phạm Đình Nghinh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Yến Như - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 532/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4861/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Quang Đ; giới tính: Nam; sinh năm 1966 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 98 Đường số A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 207 Lô B, chung cư P, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Quang H và Nguyễn Thị B; hoàn cảnh gia đình: vợ Trần Thị Ngọc U (bị hại trong vụ án) có 01 người con sinh năm 1998; tiền sự: không; tiền án: Không; bị bắt, tạm giam ngày: 04/11/2021 (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Hoàng Thái - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Mặt trời Việt, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Trần Thị Ngọc U, sinh năm: 1968. (chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1998 (có mặt).

2. Ông Trần Chiếu K, sinh năm: 1940 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng trú tại: 207 Lô B, chung cư P, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Trần Thị Ngọc U và Huỳnh Quang Đ là vợ chồng, bà U bệnh nặng và đang nằm điều trị tại Phòng số 22 tầng 1 khoa nội tổng hợp của Bệnh viện Phục hồi chức năng và điều trị bệnh nghề nghiệp (địa chỉ tại 313 Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) do Đ chăm sóc, nuôi bệnh. Bà U nằm điều trị bệnh chung phòng với bà Thái Thị Vững (có con nuôi bệnh là Phan Phi Phong) và bà Vững đang trong tình trạng không tỉnh táo, không nhận thức được sự việc xung quanh.

Theo Đ khai do không còn khả năng chi trả chi phí điều trị bệnh cho bà U, bà U bị bệnh nan y nằm viện nhiều năm và nhiều lần muốn chết, nên Đ nảy sinh ý định giết bà U rồi tự tử. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/11/2021, Đ đi đến cửa hàng điện, nước (địa chỉ 126/5 Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8) mua 05m dây điện màu vàng loại dây đơn, 01 tua-vit có cán bằng nhựa màu đỏ, trắng và 01 phích cắm điện màu nâu. Sau đó, Đ cắt đôi sợi dây điện đã mua, rồi dùng tua vít nối 02 sợi dây điện này vào phích cắm điện, hai đầu còn lại thì tháo vỏ nhựa bên ngoài khoảng l0cm và để lên giường cạnh bà U. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh Phan Phi Phong (người chăm sóc bà Vững, ở chung phòng) đi ra ngoài. Đ đưa dây điện phần dây đồng (đã tháo vỏ nhựa) cho bà U cầm, còn Đ cầm phích cắm vào ổ điện, khoảng 4 giây thì Đ nhìn thấy bà U nằm im, mắt mở một nửa, mặt hơi tím tái, bắp tay bị trầy. Lúc này, Đ tháo phích cắm điện ra khỏi ổ điện, cột hai đầu dây điện vào cổ tay của Đ, rồi cầm chuôi cắm điện gắn vào ô điện khoảng 05 phút để tự tử, Đ lặp đi lặp lại khoảng 05 lần. Lúc này, anh Phong vừa đi đóng viện phí về đến trước cửa phòng nhìn thấy Đ tự tử, nhưng do Đ đã khóa cửa trái, nên anh Phong truy hô, người dân xung quanh thấy sự việc liền ngắt cầu dao điện, phá cửa cùng anh Phong cứu Đ (bút lục 32 – 41)

*Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1942/TT.21 ngày 29/11/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của bà Trần Thị Ngọc U như sau: Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm: các vết bỏng da trên cơ thể; không có thương tích bầm tụ máu, thủng rách da trên cơ thể; tổn thương não cũ; hai phổi phù; kết quả xét nghiệm mô bệnh học: bỏng da 2 tay do chạm điện; tổn thương não cũ; tổn thương cơ tim

cấp dạng tăng co; phù phổi cấp; bệnh thận do acid uric. Nguyên nhân chết do chạm điện (bút lục 147 – 150)

* Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi (giám định bổ sung) số 1942B/TT.21 ngày 30/5/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bổ sung nguyên nhân chết của bà Trần Thị Ngọc U như sau: Chết do chạm điện tại 02 vị trí cháy bỏng da ở tay phải và tay trái trong bản ảnh của bản kết luận; các sẹo loét da do nằm lâu tì đè làm tổn thương da; không có thương tích khác trên cơ thể gây tử vong (bút lục 155 – 156)

Qua kiểm tra dấu vết trên thân thể của Huỳnh Quang Đ ghi nhận vết hằn ở hai cổ tay kéo dài vòng tròn cổ tay khuyết sâu vào da (bút lục 44 – 45)

Quá trình điều tra, Huỳnh Quang Đ khai do không có tiền trả tiền viện phí, bà U bị bệnh nặng và nhiều lần muốn chết, nên Đ mua dây điện về để chết cùng bà U. Đ khai bà U tự cầm lấy dây điện để vào 02 tay, còn Đ là người cầm phích cắm vào ổ điện. Tuy nhiên, căn cứ lời khai ban đầu của Đ, bản ảnh hiện trường, hồ sơ bệnh án bà U yếu liệt tứ chi cho thấy việc Đ khai bà U tự cầm lấy dây điện để vào 02 tay là không có cơ sở (bút lục 87 – 130).

Tại bản Cáo trạng số 349/CTr-VKS-P2 ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Huỳnh Quang Đ về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Huỳnh Quang Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng ghi nhận. Bị cáo trình bày bị cáo nghĩ quẩn nên lúc đó đã thực hiện hành vi đồng thời cũng muốn tự tử theo bị hại nhưng không thành.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, Huỳnh Thanh Tùng trình bày: Bị cáo là ba của tôi, luôn là một người cha tốt và chăm lo cho gia đình, gia đình đã nợ nần rất nhiều để chăm lo chi mẹ tôi bị bệnh nhiều năm, ba tôi không muốn làm gánh nặng cho tôi nên mới nghĩ quẩn làm như vậy. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

- Xử phạt Huỳnh Quang Đ từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Giết người".

- Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo, luật sư Nguyễn Hoàng Thái trình bày: thống nhất tội danh và điều khoản mà bản Cáo trạng truy tố. Luật sư trình bày các tình tiết giảm nhẹ thêm cho bị cáo, người dân tổ dân phố nơi bị cáo sinh sống có đơn xin cứu xét cho bị cáo, đại diện bị hại cũng có đơn xin cứu xét cho bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị hại là người bị tai biến, mất khả năng lao động, nhiều lần muốn chết, mọi chi phí do bị cáo chăm lo, gia đình đã vay mượn tiền để trang trải cho viện phí điều trị cho bị hại và cuộc sống gia đình. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh dẫn tới hành vi phạm tội, đồng thời áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xem xét có sự đồng thuận của bị hại, bị hại cầm 2 đầu dây điện để bị cáo cắm điện, bị hại có phần lỗi do đó, kính mong Hội đòng xét xử xem xét tuyên bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối đáp: Bị hại không có lỗi. Bị hại không có bất cứ tác động nào đối với bị cáo. Việc bị hại có đồng thuận với hành vi của bị cáo không thì bị cáo vẫn là người trực tiếp cắm điện dẫn đến bị hại bị điện giật chết. Đối với điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hoàn cảnh gia đình bị hại bị bệnh nặng dẫn tới hành vi bị cáo phạm tội tước đoạt mạng sống của bị hại không là nguyên nhân để được xem xét.

Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo cũng không có ý kiến, khiếu nại đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra vụ án và xét hỏi tại phiên tòa thể hiện lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi … Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Bà Trần Thị Ngọc U và Huỳnh Quang Đ là vợ chồng, bà U bị bệnh nan y, yếu liệt tứ chi, nằm viện nhiều năm tại Phòng số 22 tầng 1 khoa nội tổng hợp của Bệnh viện Phục hồi chức năng và điều trị bệnh nghề nghiệp địa chỉ 313 Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đ chăm sóc, nuôi bệnh. Do không còn khả năng chi trả chi phí điều trị bà U nói muốn chết nhiều lần, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/11/2021, Đ đi mua dây điện, tua vít, phích cắm điện, đấu dây điện. Sau đó, bị cáo đã thực hiện hành vi lấy phần dây đồng đấu vào bắp tay bà U, cầm phích cắm vào ổ điện làm cho bà U bị điện giật dẫn tới tử vong.

Bản kết luận định giám định pháp y về tư thi số 1942/TT.21 ngày 29/11/2021 và số 1942B/TT.21 ngày 30/5/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của bà Trần Thị Ngọc U do chạm điện tại 02 vị trí cháy bỏng da ở tay phải và tay trái.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền được bảo vệ về sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo hộ, trực tiếp tước đi quyền được sống của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đại diện bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có đơn cứu xét của khu phố tại nơi bị cáo sinh sống xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị hại liên tục mong muốn chết đã tác động đến tâm lý của bị cáo nên bị hại cũng có phần lỗi, xét thấy đây không

phải lỗi của bị hại, bị hại là người đang bị bệnh, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi lẽ ra bị cáo phải sáng suốt, khuyên can bị hại nhưng lại có hành vi trực tiếp cắm điện dẫn tới bị hại U chết. Luật sư cho rằng bị cáo phạm tội vì hoàn cảnh khó khăn mà không phải tự mình gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nhưng không phải đặc biệt bế tắc dẫn đến bị cáo không còn lựa chọn nào khác, không phải là nguyên nhân để dẫn đến việc bị cáo phạm tội.

[3] Các lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử

Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa và không chấp nhận một phần bào chữa của luật sư.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại không có yêu cầu đối với bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 đoạn dây điện hiệu cadivi 2.5, dài 05 mét, vỏ bên ngoài màu vàng.

- 01 tua vít dài 18 cm, cán bằng nhựa, màu đỏ, trắng.

Là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

- Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 2 Điều 123;điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Huỳnh Quang Đ 07 (bảy) năm tù về tội "Giết người".

Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong, bên ngoài có dấu tròn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 và chữ ký của Huỳnh Quang Đ, bên trong có 01 đoạn dây điện cadivi 2.5, dài 05 mét, vỏ bên ngoài màu vàng, 01 chuôi cắm

điện loại 3000W, màu nâu và 01 tua vít dài 18cm, cán bằng nhựa, màu đỏ, trắng.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/508 ngày 20/7/2022 của Cục Thi hành án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP. HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục Thi hành án dân sự; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Người đại diện bị hại; (2)
- Thi hành án hình sự; (2)
- Phòng PV06 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Vân